

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà Kơ Ria Trâm.

2. Ông Lê văn Hiến.

- Thư ký Phên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia Phên tòa: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/HSST ngày 27/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 10/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng Ph;** Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn LV A, xã LX, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lê Văn Ch, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1971, hiện ở tại thôn LV A, LX, Đơn Dương; Anh, chị ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993. Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: D'rong Phú Quỳnh Ngọc V, sinh năm 2000, hiện ở thôn TH, LX, Đơn Dương; Con: Lê Thiên Phúc, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/6/2011 Công an xã LX, Đơn Dương xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 10/8/2011 UBND xã LX, Đơn Dương ra Quyết định giáo dục tại xã phường về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 09/10/2013, công an xã LX xử phạt 375.000đ về hành vi đánh nhau. Ngày 10/7/2015 Công an huyện Đơn Dương xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/9/2015 TAND huyện Đơn Dương xử phạt 09

tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 30/5/2018 Công an huyện Đơn Dương xử phạt 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 23/2/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Lê Văn Ch, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn LV A, xã LX, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: thôn YKH, xã LL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 27/01/2021, Lê Hồng Ph khi đang ở nhà của bố ruột là ông Lê Văn Ch ở thôn LV A, LX, Đơn Dương thì Ph nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô BKS: 49F1-279.63, nhãn hiệu Yamaha NVX của ông Ch để cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định đó, Ph lợi dụng lúc gia đình ông Ch đi làm không có ai ở nhà nên Ph đã dắt xe mô tô BKS: 49F1 – 279.63 của ông Ch để đem đi cầm cố, trên đường đi Ph có nhờ một thanh niên dân tộc thiểu số (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) đẩy giúp xe với Ph đến dịch vụ cầm đồ “Quốc V” do ông Nguyễn Quốc V ở thôn YKH, xã LL, khi đến tiệm cầm đồ Ph nói với anh V xe là của gia đình và nói cầm cố lấy 16.000.000đ thì anh V đồng ý, sau khi có tiền từ việc cầm cố xe Ph đem trả nợ và tiêu xài cá nhân. Sau đó hành vi của Ph bị phát hiện bắt giữ. (BL 35-50)

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/2021/KL/H ĐĐGTS ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương, xác định: Giá trị tài sản là 01 xe mô tô BKS: 49F1-279.63 tại thời điểm bị xâm hại là 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*).

Cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐD ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Lê Hồng Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Phên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Buộc bị cáo Ph hoàn trả cho ông V 16.000.000đ.

Bị cáo Lê Hồng Ph không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận lợi dụng lúc gia đình ông Ch là bố ruột đi làm không có ai ở nhà nên Ph đã dắt xe mô tô BKS: 49F1 – 279.63 của ông Ch đem đi cầm cố cho ông V lấy số tiền 16.000.000đ để tiêu xài như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện

Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 27/01/2021, tại thôn LV A, LX, Đơn Dương, Lâm Đồng, lợi dụng lúc gia đình ông Ch là bố ruột đi làm không có ai ở nhà nên Lê Hồng Ph đã đã dắt xe mô tô BKS: 49F1 – 279.63 của ông Ch đem đi cầm cố cho ông V lấy số tiền 16.000.000đ để tiêu xài cá nhân, tài sản trộm cắp có giá trị là 27.000.000đ .

Xét lời khai nhận của bị cáo tại Phên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác có giá trị là 27.000.000đ nêu trên của Lê Hồng Ph đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, xâm hại sức khỏe người khác, sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại Phên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại Phên tòa bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô Yamaha NVX, BKS: 49F1-279.63; 01 đăng ký xe mô tô cho ông Lê Văn Ch. Sau khi nhận lại tài sản ông Ch không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quốc V yêu cầu Lê Hồng Ph trả lại số tiền 16.000.000đ là tiền Ph nhận từ ông V khi cầm cố xe mô tô. Cần buộc Ph phải hoàn trả cho ông V.

[7] Đối với Nguyễn Quốc V là người cầm cố xe cho Ph, tuy nhiên V không biết là xe do Ph trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/2/2021. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc Lê Hồng Ph trả lại cho ông Nguyễn Quốc V số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Hồng Ph phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 800.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Phan Minh Dũng